

Số: /KH-UBND

Hưng Hà, ngày tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số huyện Hưng Hà năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình năm 2023; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Hưng Hà năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp

- Phân đầu 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ văn bản điện tử có chứng thực số và ký số đạt 100% trở lên, tỷ lệ văn bản có đầy đủ chữ ký số của cơ quan và cá nhân lãnh đạo đạt 50% trở lên.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp xã từ ngày 01/6/2023).

- Phân đầu 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục tập trung thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tổ chức triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

2. Kinh tế số

Tập trung vào các nhiệm vụ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số như sau:

- Phấn đấu 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) sử dụng nền tảng số.
- Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, đẩy nhanh quá trình đưa các sản phẩm thế mạnh, đặc trưng của huyện lên các sàn thương mại điện tử.
- Phấn đấu từ 50% doanh nghiệp trở lên áp dụng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh.

3. Xã hội số

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cấp quang phủ 100% đơn vị hành chính cấp xã, trên 75% hộ gia đình. Hoàn thành phổ cập dịch vụ mạng di động 4G và điện thoại di động thông minh.
- Tỷ lệ người dân từ 14 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 30% trở lên.
- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số và hoạt động có hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023; Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trong huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin Chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang Chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học Chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán Chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia”; “Công dân số Thái Bình” trên Zalo

Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân trên địa bàn huyện quan tâm, sử dụng Kênh Zalo "Chuyển đổi số quốc gia", "Công dân số

Thái Bình” và ứng dụng “Công dân số” trên điện thoại thông minh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

2. Thể chế số

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, tỉnh về chương trình Chuyển đổi số.

- Rà soát, ban hành kịp thời quy chế vận hành các hệ thống thông tin của huyện theo quy định.

3. Hạ tầng số

- Nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, chất lượng phủ sóng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng trên địa bàn huyện. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang băng rộng.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chuyển đổi các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của huyện sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6).

- Nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt đến 100% đơn vị hành chính cấp xã trên toàn huyện; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp.

- Khai thác có hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã và của ngành giáo dục đảm bảo chất lượng để tổ chức các cuộc họp trực tuyến, đặc biệt phục vụ các cuộc họp tổ chức từ Trung ương trực tuyến đến cấp xã.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức và các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện.

4. Dữ liệu số

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn huyện, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý Nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm trung tâm dữ liệu

và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính quyền số. Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp.

- Sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; mở dữ liệu, tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

5. Nền tảng số

- Lựa chọn các nền tảng số quốc gia, các nền tảng số phục vụ người dân để ưu tiên thúc đẩy trên địa bàn huyện; sử dụng lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân sử dụng.

- Tiếp tục tuyên truyền tới các tổ chức và người dân việc tăng cường sử dụng các nền tảng số được Sở Thông tin và Truyền thông triển khai.

6. Nhân lực số

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số.

- Cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn trực tiếp, trực tuyến do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng chuyển đổi số.

7. An toàn thông tin mạng

- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã được cài phần mềm diệt virus.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Cử nhân sự chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, việc tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin mạng.

8. Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của huyện theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Khai thác hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống Mạng văn phòng điện tử liên thông, Cổng thông tin điện tử, Sổ tay Đảng viên điện tử, ...

9. Kinh tế số

- Khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn huyện, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trải nghiệm, sử dụng các nền tảng số.

- Tiếp tục triển khai việc sử dụng hóa đơn điện tử và thuế điện tử tới toàn thể doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn huyện triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân (Viettel Money, VNPT Money...).

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số; khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

10. Xã hội số

- Triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng ở cơ sở để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trong huyện theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư, nòng cốt là các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố, đồng thời phát huy vai trò tiên phong của lực lượng Đoàn thanh niên trong việc tuyên truyền và hỗ trợ người dân trong sử dụng các nền tảng số.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ việc phát triển hệ sinh thái sản phẩm Chính quyền điện tử.

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

3. Nâng cao chất lượng nguồn lực công nghệ thông tin

Phối hợp với các sở, ban, ngành đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp trên địa bàn huyện, đặc biệt là các cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, địa phương

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phòng, ban, ngành, địa phương quản lý gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để theo dõi tổng hợp.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch đã xây dựng định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này và chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Chi tiết theo Danh mục dự án, nhiệm vụ dự kiến thực hiện kèm theo).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Hưng Hà năm 2023. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin huyện*) để được hướng dẫn, thống nhất cách giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Bá Khải